

Số: 34/CD-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2026

CÔNG ĐIỆN**Về việc khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế trong chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU)**

| | | |
|---------|----------------------------------|---------------------------|
| HỎA TỐC | CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ | |
| | ĐẾN | Giờ: 5 Ngày: 28/4/2026 |

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ điện:

- Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá.

Sau đợt thanh tra lần thứ 5 của Ủy ban châu Âu (EC), công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) đã có chuyển biến; tuy nhiên vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu gỡ cảnh báo “Thẻ vàng”, nhất là trong công tác phối hợp giữa các lực lượng theo dõi, kiểm soát và tiến độ xử lý các tàu cá vi phạm khai thác IUU; kiểm soát, truy xuất nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu từ nước ngoài bằng tàu Công-ten-nơ chế biến, xuất khẩu tại các doanh nghiệp; thực thi pháp luật chưa nghiêm túc và tiến độ xử lý vi phạm hành chính tại các địa phương còn chưa đáp ứng yêu cầu.

Nguyên nhân chủ yếu là do người đứng đầu chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành và lực lượng chức năng tại một số địa phương chưa làm hết trách nhiệm, nghiêm túc, triệt để, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU được Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong thời gian qua. Để khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế, cập nhật, báo cáo, giải trình với Đoàn Thanh tra của EC, hoàn thành mục tiêu gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” trong năm 2026; Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ trưởng, trưởng ngành, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, bố trí đủ nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách sau:

1. Yêu cầu chung

- Thực hiện nghiêm Chi thị số 32-CT/TW ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác IUU, các ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác có liên quan; đảm bảo phân công rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân, rõ sản phẩm, rõ tiến độ, thời gian hoàn thành.

- Người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ nếu tiếp tục để xảy ra các tồn tại, hạn chế trong chống khai thác IUU, ảnh hưởng đến nỗ lực gỡ cảnh báo “Thẻ vàng”.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm

a) Về hoàn thiện khung pháp lý

- Hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 38/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

- Rà soát toàn bộ hệ thống pháp luật quản lý ngành thủy sản và đề xuất điều chỉnh, bổ sung đảm bảo chống khai thác IUU hiệu quả, phát triển ngành thủy sản bền vững, có trách nhiệm và hội nhập quốc tế.

- Triển khai hiệu quả các Chương trình, Đề án, Chiến lược, Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để phát triển ngành thủy sản bền vững theo hướng tăng cường bảo vệ nguồn lợi thủy sản, giảm cường lực khai thác, phát triển nuôi trồng thủy sản, đặc biệt là nuôi biển; chuyển đổi sinh kế bền vững cho cộng đồng ngư dân ven biển, hải đảo.

b) Về quản lý đội tàu cá

- Thực hiện tổng kiểm kê tàu cá theo nhóm chiều dài; lập danh sách, phân loại tàu cá không đủ điều kiện (không đăng ký, không đăng kiểm, không giấy phép khai thác, không có Giấy chứng nhận/Cam kết an toàn thực phẩm).

- Thực hiện rà soát, đối soát và cập nhật thông tin tàu cá, chủ tàu trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase) và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (VNeID), đảm bảo cơ sở dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

- Thực hiện việc đăng ký, đăng kiểm, cấp hoặc gia hạn giấy phép các tàu cá đủ điều kiện, lắp đặt VMS kịp thời theo quy định. Đảm bảo tất cả các tàu cá đã đăng ký phải thực hiện đánh dấu tàu cá, viết số đăng ký (*kể cả khi neo đậu tại bờ, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản*).

c) Về theo dõi, kiểm soát và giám sát hoạt động tàu cá

- Tập trung hoàn thiện các cơ sở dữ liệu (hệ thống giám sát tàu cá (VMS), cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase), cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính, hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử (eCDT), kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu,... và các công cụ để giám sát, đánh giá kết quả thực thi pháp luật tại các địa phương. Hoàn thành trong tháng 6 năm 2026.

- Kiểm soát 100% tàu cá ra vào cảng, xuất nhập bến qua các đồn, trạm biên phòng tuyến biển trên toàn quốc theo quy định trên hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản điện tử (eCDT); kết nối đồng bộ, thống nhất từ trung ương đến địa phương và giữa các lực lượng chức năng có liên quan.

- Lập danh sách, áp dụng biện pháp quản lý, giám sát chặt chẽ từng tàu cá không đủ điều kiện hoạt động. Cập nhật đầy đủ danh sách tàu cá xóa đăng ký, tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU trên hệ thống VMS và danh sách tàu cá ngừng dịch vụ VMS dài ngày.

- Công bố mở cảng cá đủ điều kiện cho tàu cập, rời cảng; chỉ định tổ

chức quản lý thực hiện kiểm soát tàu cá ra vào cảng, xuất nhập bến, giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng trên hệ thống eCDT theo quy định của pháp luật.

d) Về truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác

- Đảm bảo 100% tàu cá phải cập cảng bốc dỡ thủy sản khai thác theo quy định, thực hiện nghiêm túc công tác xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên hệ thống eCDT.

- Kiểm soát chặt chẽ nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu, đặc biệt qua Công-ten-nơ.

- Tập trung rà soát tất cả các hồ sơ lô nguyên liệu cá cờ kiểm, cá ngừ nhập khẩu vào Việt Nam và các lô hàng xuất khẩu sang thị trường châu Âu từ năm 2024 đến nay, đảm bảo rõ thông tin từng lô hàng, từng doanh nghiệp.

đ) Về thực thi pháp luật, xử lý vi phạm

- Thực hiện cao điểm tuần tra, kiểm soát hoạt động tàu cá tại các khu vực vùng biên giáp ranh với các nước, các bãi ngang, cửa sông, cửa biển, các đảo, ngăn chặn, xử lý tàu cá “03 không” để không phát sinh tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Tập trung điều tra, củng cố hồ sơ, đưa ra truy tố, xét xử các vụ việc vi phạm khai thác IUU theo quy định tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Điều tra, xử lý dứt điểm các đường dây môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài, đặc biệt tại Khánh Hòa, TP. Cần Thơ và An Giang.

- Rà soát, củng cố hồ sơ, xử lý dứt điểm các vụ việc vi phạm quy định về mật kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài từ năm 2024 đến nay; xử lý ngay các tàu cá vi phạm từ ngày 01/01/2026 đến nay và cập nhật kết quả xử phạt lên cơ sở dữ liệu xử phạt hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

- Khẩn trương đưa ra xét xử vụ án liên quan đến Công ty TNHH T&H Nha Trang và Công ty TNHH Thịnh Hưng đảm bảo nghiêm khắc, đúng quy định, tính răn đe, nghiêm minh của pháp luật, đặc biệt lưu ý xác định mức thu lợi bất chính thực tế của các lô hàng vi phạm.

(Nhiệm vụ chi tiết của các Bộ, ngành và địa phương tại Phụ lục kèm theo)

3. Chế độ thông tin, báo cáo và kiểm tra, giám sát

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ vào ngày 05 hàng tháng (kỳ báo cáo từ ngày 01 đến ngày 30 hàng tháng) và đột xuất kết quả thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU được giao về Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm trách nhiệm các tổ chức, cá nhân không hoàn thành hoặc thực hiện không hiệu quả các quy

định chống khai thác IUU được giao.

4. Tổ chức thực hiện

a) Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo quốc gia về IUU):

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU tại các bộ, ngành, địa phương có liên quan.

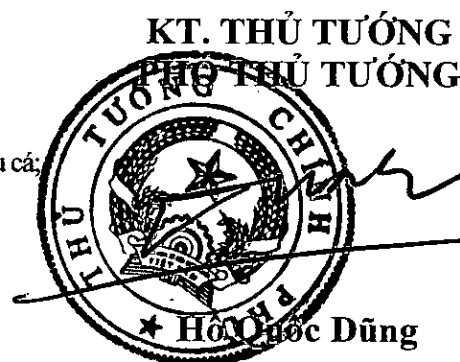
- Tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia về IUU kết quả thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các bộ, ngành, địa phương có liên quan.

b) Các bộ, ngành, địa phương có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU được giao; phối hợp, chia sẻ thông tin và kịp thời đề xuất các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU theo khuyến nghị của EC.

Giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện Công điện này, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia về IUU theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Tỉnh ủy, thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, NN.





Phụ lục:

**NHIỆM VỤ TRONG TẠM CẤP BÁCH KHẮC PHỤC CÁC KHUYẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN THANH TRA LẦN THỨ 5
CỦA ỦY BAN CHÂU ÂU**

(Kèm theo Công điện số 34 /CD-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

| STT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm | Ghi chú |
|---|--|--|--|--|--|---------|
| I VỀ HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT | | | | | | |
| 1 | Hoàn thiện Dự thảo nghị định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản (thay thế Nghị định 38/2024/NĐ-CP và Nghị định số 301/2025/NĐ-CP) theo hướng bổ sung hành vi nghiêm trọng, nâng mức phạt, áp dụng hình thức xử phạt bổ sung. | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ và cơ quan liên quan - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Trong tháng 4/2026 | Nghị định được trình Chính phủ | |
| 2 | Rà soát, đề xuất hoàn thiện tổng thể hệ thống pháp luật để chống khai thác IUU hiệu lực, hiệu quả và phát triển ngành thủy sản bền vững, có trách nhiệm, hội nhập quốc tế | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Công an, UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Thường xuyên hoặc theo kế hoạch xây dựng Dự án Luật thủy sản sửa đổi | Báo cáo rà soát hoặc dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo kế hoạch dự án Luật Thủy sản sửa đổi | |
| II VỀ QUẢN LÝ ĐỘI TÀU | | | | | | |
| 1 | Thực hiện tổng kiểm kê tàu cá theo nhóm chiều dài; lập danh sách, phân loại tàu cá không đủ điều kiện (không đăng ký, không đăng kiểm, không giấy phép khai thác, không có Giấy chứng nhận/Cam kết an toàn thực | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Quốc phòng, Công an, | Tháng 5/2026 | - Báo cáo tổng hợp và danh sách chi tiết số lượng tàu cá, chủ tàu theo cỡ chiều dài (< 6m, 6-<12m, 12-<15m, 15-<24m, >24m) tại địa phương. | |

| STT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm | Ghi chú |
|-----|--|--|---|----------------------|--|---------|
| | phẩm) | | | | - Số hóa toàn bộ tàu cá hiện có, lập danh sách tàu cá không đủ điều kiện điều lập danh sách và theo dõi, kiểm soát vị trí neo đậu. | |
| 2 | Thực hiện rà soát, đối soát và cập nhật thông tin tàu cá, chủ tàu trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase) và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (VNeID), đảm bảo cơ sở dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”. Hoàn thành trong tháng 5 năm 2026. | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Quốc phòng, Công an, | Tháng 5/2026 | - Tàu cá đã đăng ký được cập nhật đầy đủ thông tin lên VNFishbase, được xác nhận định danh trên VNeID. - Cơ sở dữ liệu quản lý tàu cá không đủ điều kiện hoạt động để theo dõi, giám sát. | |
| 3 | Thực hiện việc đăng ký, đăng kiểm, cấp hoặc gia hạn giấy phép các tàu cá đủ điều kiện, lắp đặt VMS kịp thời theo quy định. | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Quốc phòng, Công an. | Quý III/2026 | Tàu cá đủ điều kiện được đăng ký, đăng kiểm, cấp hoặc gia hạn Giấy phép, lắp đặt VMS theo quy định. | |
| 4 | Viết biên số, đánh dấu tàu cá theo quy định tại Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (kể cả khi neo đậu tại bờ, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản). | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và Môi trường | Hàng ngày | 100% tàu cá đã đăng ký phải được đánh dấu, viết biên số đúng quy định; | |
| 5 | Ban hành chính sách và kế hoạch hành động (đối tượng, nội dung, nhiệm vụ, sản phẩm, kinh phí,...) thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, sinh kế thay thế phù hợp điều kiện thực tế tại địa phương | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, thể thao và du lịch, Công | Trước ngày 30/5/2026 | Chính sách được ban hành và Kế hoạch, nguồn lực thực hiện được phê duyệt để triển khai | |

| STT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm | Ghi chú |
|------------|---|--|--|----------------------|--|---------|
| | | | Thương, Tài chính | | | |
| 6 | Sơ kết, đánh giá thực hiện Đề án chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái và Chương trình quốc gia phát triển khai thác thủy sản hiệu quả, bền vững giai đoạn 2022-2025, định hướng 2030 | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ cơ quan liên quan, - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Quý II/2026 | Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Đề án, Chương trình và kế hoạch thực hiện tiếp theo; đề xuất điều chỉnh, bổ sung (nếu có) | |
| III | VỀ THEO DÕI, KIỂM SOÁT VÀ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG TÀU CÁ | | | | | |
| 1 | Quy hoạch chi tiết các cảng cá đã được quy hoạch giai đoạn 2021-2030 tại Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ: Về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, | Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Quốc phòng | Quý III/2026 | Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết (1/500) cảng cá trên địa bàn của cơ quan có thẩm quyền. | |
| 2 | Đầu tư nâng cấp, công bố mở cảng cá đủ điều kiện cho tàu cập, rời cảng, chỉ định tổ chức quản lý thực hiện kiểm soát tàu cá ra vào cảng, xuất nhập bến, thu nhận nhật ký, giám sát sản lượng của tàu cá tại các điểm lên cá trên eCDT | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, | Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Quốc phòng | Quý II/2026 | Quyết định công bố mở cảng cá, chỉ định tổ chức quản lý thực hiện eCDT tại điểm lên cá. | |
| 3 | Thực hiện kiểm soát tàu cá khai báo thủ tục xuất nhập bến (qua cảng, qua trạm biên phòng) trên hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Quốc phòng, Công an. | Hàng ngày | - Tất cả tàu cá từ 6m trở lên xuất nhập bến được kiểm soát bởi cảng cá và trạm biên phòng trên eCDT. | |

| STT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm | Ghi chú |
|-----|--|--|--|----------------------|---|---------|
| | điện tử (eCDT) có sự kiểm soát liên thông giữa cảng cá và trạm biên phòng | | | | - Không để tàu cá không sơn đánh dấu, không viết biển số theo quy định tham gia hoạt động. | |
| 4 | Lập danh sách, áp dụng biện pháp quản lý, giám sát chặt chẽ từng tàu cá không đủ điều kiện hoạt động. Cập nhật đầy đủ danh sách tàu cá xóa đăng ký, tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU trên hệ thống VMS và danh sách tàu cá ngừng dịch vụ VMS dài ngày (từ 03 tháng trở lên) gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, quản lý. | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Viettel, VNPT | Hàng ngày | - Đảm bảo 100% tàu cá không đủ điều kiện không được tham gia hoạt động. - Danh sách tàu cá nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU được cập nhật trên hệ thống VMS. - Tàu cá ngắt kết nối VMS tại bờ dài ngày phải có thông báo chấp thuận của địa phương và danh sách tàu cá được lập gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, quản lý | |
| 5 | Tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn không để phát sinh tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài, tàu cá không đủ điều kiện tham gia hoạt động khai thác. | Bộ Quốc phòng | - Các Bộ: Tư pháp, Công an, Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan liên quan - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Thường xuyên | Không để phát sinh tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài | |
| 6 | Kiểm tra các đơn vị cung cấp dịch vụ vệ tinh sử dụng cho hoạt động giám sát tàu cá; xử lý nghiêm các tổ chức, | Bộ Khoa học và Công nghệ | - Các Bộ: Tư pháp, Công an, Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan liên quan | Thường xuyên | Đảm bảo các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ di động vệ tinh sử dụng cho hoạt động giám sát hành trình | |

| STT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm | Ghi chú |
|-----------|---|--|--|----------------------|---|---------|
| | cá nhân cung cấp dịch vụ không đảm bảo, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của người dân. | | - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | | tàu cá với chất lượng theo đúng quy định của pháp luật | |
| IV | VỀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỦY SẢN KHAI THÁC | | | | | |
| 1 | Giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng trên eCDT | UBND các tỉnh, thành phố ven biển | Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Quốc phòng, Công an. | Hàng ngày | Tất cả tàu cá cập cảng bốc dỡ sản phẩm được giám sát sản lượng theo quy định trên eCDT | |
| 2 | Thực hiện kiểm soát tàu nước ngoài khai thác, vận chuyển, chuyển tải thủy sản, sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác cập cảng để tạm nhập, tái xuất, chuyên khâu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam theo Hiệp định PSMA và bằng tàu Công-ten-nơ. | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ và cơ quan liên quan - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Khi có yêu cầu | Báo cáo kiểm soát đúng quy định | |
| 3 | Ban hành quy chế mẫu kiểm tra liên ngành công tác truy xuất nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu để chế biến, xuất khẩu đi châu Âu tại các doanh nghiệp | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Tài chính, Công an, và cơ quan liên quan - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Tháng 4/2026 | Quyết định ban hành Quy chế mẫu | |
| 4 | Tuyên truyền, hướng dẫn ngư dân, doanh nghiệp thực hiện khai báo xuất nhập bến, mua bán nguyên liệu, cấp hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên hệ thống eCDT theo quy định của pháp luật. | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch và cơ quan liên quan. | Thường xuyên | Đảm bảo tất cả các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia thực hiện hiệu quả theo quy định. | |
| 5 | Rà soát, báo cáo tất cả các hồ sơ lô | Bộ Tài chính | Các Bộ: Nông nghiệp | Tháng | Đảm bảo cụ thể từng lô | |

| STT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm | Ghi chú |
|----------|--|---|---|----------------------|--|---------|
| | nguyên liệu cá cờ kiểm, cá ngừ nhập khẩu vào Việt Nam và các lô hàng xuất khẩu sang thị trường châu Âu từ năm 2024 đến nay, đảm bảo rõ thông tin từng lô hàng, từng doanh nghiệp. | | và Môi trường, Quốc phòng, Công an, Công Thương. - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | 5/2026 | hàng (khối lượng, thành phần loài...); xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm nếu có. | |
| V | VỀ THỰC THI PHÁP LUẬT, XỬ LÝ VI PHẠM | | | | | |
| 1 | Củng cố hồ sơ tàu cá vi phạm mất kết nối VMS, vượt ranh giới được phép khai thác trên biển, bị nước ngoài bắt giữ vi phạm trước ngày 31/12/2025 và hoàn thành xử lý trước ngày 30/5/2026; đồng thời xử lý ngay các tàu cá vi phạm từ ngày 01/01/2026 đến nay và cập nhật kết quả xử phạt lên cơ sở dữ liệu xử phạt hành chính trong lĩnh vực thủy sản. | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | - Các Bộ: Ngoại giao, Tư pháp, Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan liên quan | Tháng 5/2026 | Quyết định xử phạt hoặc hồ sơ xử lý (không xử phạt) từng trường hợp cụ thể | |
| 2 | Các tỉnh An Giang, Cà Mau và các địa phương có liên quan tập trung xác minh, xử lý dứt điểm tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ từ năm 2024 đến nay và các tàu cá bị bắt giữ mới phát sinh (nếu có). | UBND tỉnh An Giang và Cà Mau và các địa phương có liên quan | - Các Bộ: Ngoại giao, Tư pháp, Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan liên quan | Tháng 5/2026 | Đảm bảo tất cả các trường hợp vi phạm được xác minh, xử lý theo quy định. | |
| 3 | Đưa ra truy tố, xét xử các vụ việc đã khởi tố tại tỉnh An Giang, Cà Mau, thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương có liên quan. Tiếp tục khởi tố, | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | - Các Bộ: Công an, Ngoại giao, Tư pháp, Quốc phòng, Khoa học và Công nghệ, Nông | Thường xuyên | Các vụ việc hình sự đã khởi tố đưa ra truy tố, xét xử theo quy định | |

| STT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm | Ghi chú |
|-----------|--|--------------------------------|---|----------------------|---|---------|
| | truy tố, xét xử các hành vi liên quan đến đưa tàu cá, ngư dân khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài, gửi, vận chuyển thiết bị VMS... theo Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. | | ngiệp và Môi trường và cơ quan liên quan. - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | | | |
| 4 | Tỉnh Khánh Hòa sớm đưa ra xét xử vụ án liên quan đến Công ty TNHH T&H Nha Trang và Công ty TNHH Thịnh Hưng đảm bảo nghiêm khắc, đúng quy định, tính răn đe, nghiêm minh của pháp luật, đặc biệt lưu ý xác định mức thu lợi bất chính thực tế của các lô hàng vi phạm. | Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa | Các Bộ: Công an, Ngoại giao, Tư pháp, Quốc phòng, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan liên quan. | Tháng 5/2026 | Kết quả xử lý cuối cùng đối với 02 Công ty vi phạm theo quy định của pháp luật và khuyến nghị của EC | |
| 5 | Làm việc với nước sở tại, trao đổi bằng kênh ngoại giao để xác minh, thu thập đầy đủ thông tin ngư dân gắn với tàu cá bị bắt giữ và cung cấp cho cơ quan, lực lượng chức năng trong nước xử lý dứt điểm các vụ việc tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ từ năm 2024 đến nay. | Bộ Ngoại giao | - Các Bộ: Công an, Tư pháp, Quốc phòng, Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan liên quan. - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Tháng 5/2026 | Đảm bảo thu thập đầy đủ thông tin tàu cá, ngư dân bị bắt giữ và cung cấp để xử lý theo quy định của pháp luật | |
| VI | CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ KIỂM TRA, GIÁM SÁT | | | | | |
| 1 | Kiến toàn Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU và Tổ Công tác liên ngành về IUU đảm bảo phân công cụ thể trách nhiệm của các thành viên của Ban Chỉ | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, | Tháng 4/2026 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ được ban hành | |

| STT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm | Ghi chú |
|-----|---|--|--|--------------------------------|--|---------|
| | đạo trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát kết quả chống khai thác IUU, xử lý vi phạm, truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác | | Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thanh tra Chính phủ và các cơ quan liên quan. - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | | | |
| 2 | Tổ chức các Đoàn công tác kiểm tra công tác chống khai thác IUU tại địa phương; tuyên truyền, tập huấn, cập nhật các quy định pháp luật chống khai thác IUU cho các tổ chức, cá nhân có liên quan. | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ và cơ quan liên quan - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Thường xuyên | Kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh công tác chống khai thác IUU tại địa phương; đề xuất xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách được giao | |
| 3 | Thành lập Tổ công tác liên ngành về IUU tại địa phương để rà soát, khắc phục các tồn tại, hạn chế theo khuyến nghị của EC | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan liên quan | Tháng 4/2026 | Quyết định thành lập Tổ được tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện | |
| 4 | Xây dựng Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, lực lượng chức năng tại địa phương trong theo dõi, kiểm soát hoạt động tàu cá ra vào cảng, xuất nhập bến; trao đổi, chia sẻ thông tin xử lý tàu cá vi phạm khai thác IUU. | UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và Môi trường | Tháng 4/2026 | Quy chế phối hợp được UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện. | |
| 5 | Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU được giao cho các bộ, ngành, địa phương | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | Các bộ, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ tại Quyết | Định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo | Báo cáo đánh giá kết quả đạt được, tồn tại hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ | |

| STT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm | Ghi chú |
|------------|--|------------------------------|--|----------------------|---|---------|
| | | | định số 2310/QĐ-TTg ngày 17/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan | | chống khai thác IUU được giao tại các bộ, ngành, địa phương | |
| VII | VỀ HOÀN THIỆN CƠ SỞ DỮ LIỆU, ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QUẢN LÝ NGHỀ CÁ | | | | | |
| 1 | Bổ sung, hoàn thiện chức năng hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác điện tử (eCDT) | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ; Viettel, VNPT. - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Thường xuyên | - Quyết định phê duyệt dự án trước ngày 30/6/2026. - Hệ thống được hoàn thiện và vận hành đảm bảo an ninh, an toàn. | |
| 2 | Hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống theo dõi, cảnh báo tự động tàu cá mất kết nối hệ thống VMS (VMS-Alert) để ngư dân biết, thực hiện các quy định và xử lý vi phạm hành chính của pháp luật. | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ và cơ quan liên quan - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Tháng 6/2026 | Hệ thống được triển khai áp dụng thống nhất, đồng bộ để theo dõi, kiểm soát tàu cá vi phạm quy định VMS; kết quả xử lý tại các cơ quan, lực lượng chức năng | |
| 3 | Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu xử phạt hành chính trong lĩnh vực thủy sản. | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Quốc phòng, Công an, - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Thường xuyên | - Quyết định phê duyệt dự án trước ngày 30/6/2026. - Cơ sở dữ liệu được hoàn thiện và vận hành đảm bảo an ninh, an toàn. | |
| 4 | Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu VNFishbase | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Quốc phòng, Công an, VNPT - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Thường xuyên | - Quyết định phê duyệt dự án trước ngày 30/6/2026. - Cơ sở dữ liệu được hoàn thiện và vận hành đảm bảo | |

| STT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm | Ghi chú |
|-----|---|------------------------------|---|----------------------|---|---------|
| | | | | | an ninh, an toàn. | |
| 5 | Xây dựng cơ sở dữ liệu nhật ký điện tử (eLogbook) | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Quốc phòng, Công an, VNPT - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Thường xuyên | - Quyết định phê duyệt dự án trước ngày 30/6/2026. - Cơ sở dữ liệu được hoàn thiện và vận hành đảm bảo an ninh, an toàn. | |
| 6 | Nâng cấp và hoàn thiện cơ sở dữ liệu VMS | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Các Bộ: Quốc phòng, Công an, VNPT, Viettel. - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá | Thường xuyên | - Quyết định phê duyệt dự án trước ngày 30/6/2026. - Cơ sở dữ liệu được hoàn thiện và vận hành đảm bảo an ninh, an toàn. | |